

Số: /2026/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách đặc thù hỗ trợ đột xuất đối với người lao động bị
tai nạn lao động trong các vụ tai nạn lao động chết người xảy ra
trên địa bàn thành phố Hà Nội**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13;

Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14;

Căn cứ Luật Thủ đô số 39/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao
động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;*

*Căn cứ Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính
phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2020
của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành
một số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của hợp đồng lao động, Hội đồng
thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh
sản, nuôi con;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2021/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2021
của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của
Luật An toàn, vệ sinh lao động về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;*

*Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân
dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố quy
định chính sách đặc thù hỗ trợ đột xuất đối với người lao động bị tai nạn lao động
trong các vụ tai nạn lao động chết người xảy ra trên địa bàn thành phố Hà Nội
;Báo cáo thẩm tra số.... /BC-BKTNS ngày tháng.... năm 2026 của Ban Kinh tế
- Ngân sách; Báo cáo giải trình, tiếp thu số..... /BC-UBND ngày..... tháng..... năm
của Ủy ban nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại
biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;*

Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Nghị quyết quy định chính sách đặc thù hỗ trợ đột xuất đối với người lao động bị tai nạn lao động trong các vụ tai nạn lao động chết người xảy ra trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định đặc thù hỗ trợ đột xuất đối với người lao động bị tai nạn lao động trong các vụ tai nạn lao động chết người xảy ra trên địa bàn thành phố Hà Nội (không phân biệt nơi cư trú của người lao động bị tai nạn lao động).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; người thử việc; người học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động.
2. Cán bộ, công chức, viên chức.
3. Người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.
4. Cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Tai nạn lao động* là tai nạn gây tổn thương cho bất kỳ bộ phận, chức năng nào của cơ thể hoặc gây tử vong cho người lao động, xảy ra trong quá trình lao động, gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ lao động.

2. *Tai nạn lao động làm chết người lao động* (sau đây gọi tắt là tai nạn lao động chết người) là tai nạn lao động mà người lao động bị chết thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Chết tại nơi xảy ra tai nạn;
- b) Chết trên đường đi cấp cứu hoặc trong thời gian cấp cứu;
- c) Chết trong thời gian điều trị hoặc chết do tái phát của vết thương do tai nạn lao động gây ra theo kết luận tại biên bản giám định pháp y;
- d) Người lao động được tuyên bố chết theo kết luận của Tòa án đối với trường hợp mất tích.

3. *Tai nạn lao động làm người lao động bị thương nặng* (sau đây gọi tắt là tai nạn lao động nặng) là tai nạn lao động làm người lao động bị ít nhất một trong những chấn thương được quy định tại Phụ lục II Nghị định 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ (kèm theo Nghị quyết này).

Điều 4. Mức hỗ trợ

- Đối với người lao động tử vong: Hỗ trợ một lần bằng tiền với mức bằng 30 (ba mươi) lần mức chuẩn trợ giúp xã hội quy định tại thời điểm xảy ra tai nạn lao động.

- Đối với người lao động bị thương nặng (trong cùng vụ tai nạn có người tử vong): Hỗ trợ một lần bằng tiền với mức bằng 20 (hai mươi) lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định tại thời điểm xảy ra tai nạn lao động.

Đối với các vụ tai nạn lao động có tính chất đặc biệt nghiêm trọng khác, gây tác động xấu đến dư luận xã hội hoặc nạn nhân có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn (hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thế...), căn cứ vào tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định mức hỗ trợ tối đa không quá 1,5 lần định mức quy định nêu trên.

Điều 5. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra tai nạn lao động có thẩm quyền quyết định hỗ trợ kịp thời theo định mức quy định tại Nghị quyết này.

Các trường hợp đã được Ủy ban nhân dân Thành phố hỗ trợ thì UBND cấp xã không hỗ trợ theo chính sách này.

2. Mỗi người chỉ được hỗ trợ một lần cho mỗi vụ việc theo chính sách hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước quy định tại Nghị quyết này.

3. Việc hỗ trợ được thực hiện kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này.

4. Chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này là chính sách an sinh đặc thù của thành phố Hà Nội. Khoản hỗ trợ này không thay thế và không được khấu trừ vào các chế độ, chính sách mà người lao động được hưởng theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hoặc các chế độ bồi thường dân sự khác có liên quan.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

- Kinh phí chi trả được bố trí từ ngân sách Thành phố theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Huy động các nguồn đóng góp tự nguyện, tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân và các quỹ từ thiện xã hội (nếu có) để tăng thêm nguồn lực hỗ trợ.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố bố trí nguồn lực thực hiện phù hợp; hướng dẫn, tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng đối tượng, đúng quy định và công khai, minh bạch, kịp thời, không để xảy ra tiêu cực.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

4. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ... tháng.... năm...

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa ..., kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm...../.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND Thành phố;
- Các Ban Đảng Thành ủy;
- UBMTTQ Việt Nam Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các VP: Thành ủy, ĐBQH&HĐND TP;
- UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm TT,DL&CNS Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phùng Thị Hồng Hà

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC CHẤN THƯƠNG ĐỂ XÁC ĐỊNH LOẠI TAI NẠN LAO ĐỘNG NẶNG

(Kèm theo Nghị quyết số: .../2026/NQ-HĐND ngày.... tháng.... năm....của
Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

MÃ SỐ	TÊN CHẤN THƯƠNG
01	Đầu, mặt, cổ
011.	Các chấn thương sọ não hở hoặc kín;
012.	Dập não;
013.	Máu tụ trong sọ;
014.	Vỡ sọ;
015.	Bị lột da đầu;
016.	Tổn thương đồng tử mắt;
017.	Vỡ và dập các xương cuộn của sọ;
018.	Vỡ các xương hàm mặt;
019.	Tổn thương phần mềm rộng ở mặt;
0110.	Bị thương vào cổ, tác hại đến thanh quản và thực quản.
02	Ngực, bụng
021.	Tổn thương lồng ngực tác hại đến cơ quan bên trong;
022.	Hội chứng chèn ép trung thất;
023.	Dập lồng ngực hay lồng ngực bị ép nặng;
024.	Gãy xương sườn;
025.	Tổn thương phần mềm rộng ở bụng;
026.	Bị thương và dập mạnh ở bụng tác hại tới các cơ quan bên trong;
027.	Thủng, vỡ tạng trong ổ bụng;
028.	Đụng, dập, ảnh hưởng tới vận động của xương sống;

029.	Vỡ, trật xương sống;
0210.	Vỡ xương chậu;
0211.	Tổn thương xương chậu ảnh hưởng lớn tới vận động của thân và chi dưới;
0212.	Tổn thương cơ quan sinh dục.
03	Phần chi trên
031.	Tổn thương xương, thần kinh, mạch máu ảnh hưởng tới vận động của chi trên;
032.	Tổn thương phần mềm rộng khắp ở các chi trên;
033.	Tổn thương ở vai, cánh tay, bàn tay, cổ tay làm hại đến các gân;
034.	Dập, gãy, vỡ nát các xương đòn, bả vai, cánh tay, cẳng tay, cổ tay, bàn tay, đốt ngón tay;
035.	Trật, trật các khớp xương.
04	Phần chi dưới
041.	Chấn thương ở các chi dưới gây tổn thương mạch máu, thần kinh, xương ảnh hưởng tới vận động của các chi dưới;
042.	Bị thương rộng khắp ở chi dưới;
043.	Gãy và dập xương hông, khớp hông, đùi, đầu gối, ống, cổ chân, bàn chân và các ngón.
05	Bỏng
051.	Bỏng độ 3;
052.	Bỏng do nhiệt rộng khắp độ 2, độ 3;
053.	Bỏng nặng do hóa chất độ 2, độ 3;
054.	Bỏng điện nặng;
055.	Bị bỏng lạnh độ 3;
056.	Bị bỏng lạnh rộng khắp độ 2, độ 3.
06	Nhiễm độc các chất sau ở mức độ nặng

061.	Ô xít cacbon: bị ngất, mê sảng, rối loạn dinh dưỡng của da, sung phổi, trạng thái trong người bàng hoàng, tâm lý mệt mỏi, uể oải, suy giảm trí nhớ, có những biến đổi rõ rệt trong bộ phận tuần hoàn;
062.	Ô xít nitơ: hình thức sung phổi hoàn toàn, biến chứng hoặc không biến chứng thành viêm phế quản;
063.	Hydro sunfua: kích thích mạnh, trạng thái động kinh, có thể sung phổi, mê sảng;
064.	Ô xít các bon níc ở nồng độ cao: ngừng thở, sau đó thở chậm chạp, chảy máu ở mũi, miệng và ruột, suy nhược, ngất;
065.	Nhiễm độc cấp các loại hóa chất bảo vệ thực vật;
066.	Các loại hóa chất độc khác thuộc danh Mục phải khai báo, đăng ký.